TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5-VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 288/2025/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 11 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5-VĨNH LONG

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 519/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2025 về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Võ Minh L, sinh năm 1983;
- Bà Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1994;

Cùng địa chỉ: khu phố A, phường A, tỉnh Vĩnh Long.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Ông Võ Minh Lvà bà Nguyễn Thị Kim N tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện L, tỉnh Đồng Tháp, nay là xã L, tỉnh Đồng Tháp vào năm 2012 nên hôn nhân của ông bà là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 03/12/2025, ông L, nà N tự nguyện ly hôn với nhau là phù hợp theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Có 01 con chung tên Võ Ái M, sinh ngày 29/4/2013, hai bên thỏa thuận ông Võ Minh L nuôi con chung và bà Nguyễn Thị Kim N không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Ông Võ Minh L, bà Nguyễn Thị Kim N cùng khai không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Võ Minh L, bà Nguyễn Thị Kim N cùng khai không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[5] Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng, ông Võ Minh L, bà Nguyễn Thị Kim N phải chịu.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Minh L và bà Nguyễn Thị Kim Nthuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Võ Ái M, sinh ngày 29/4/2013, hai bên thoả thuận ông Võ Minh L được nuôi con chung và bà Nguyễn Thị Kim Nkhông phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Nguyễn Thị Kim N được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Võ Minh L, bà Nguyễn Thị Kim N cùng khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Võ Minh L, bà Nguyễn Thị Kim N cùng khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do ông Võ Minh L, bà Nguyễn Thị Kim N phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà ông Võ Minh L, bà Nguyễn Thị Kim N đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009680 ngày 17 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Ông L, bà N đã thực hiện xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 5-Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã L, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Thi